

Số: 49/2023/QĐST-HNGĐ

HL, ngày 31 tháng 3 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 212; Điều 213; Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 26/2023/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 3 năm 2023 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

+ Anh **Nguyễn Hồng Th**, sinh năm: 1990.

+ Chị **Bùi Thị Th1**, sinh năm: 1988.

Cùng nơi thường trú: tổ 77, khu 5B, phường Bạch Đằng, thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Quan hệ hôn nhân giữa anh Nguyễn Hồng Th và chị Bùi Thị Th1 là hợp pháp, được Ủy ban nhân dân phường H, thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 40 ngày 07/7/2016. Trong quá trình chung sống, vợ chồng anh Th, chị Th1 đã nảy sinh nhiều mâu thuẫn, ngày càng trầm trọng dẫn đến ly thân từ tháng 9/2021 đến nay.

Nay anh Th, chị Th1 xác định không còn tình cảm, không còn khả năng đoàn tụ, không thể tiếp tục kéo dài đời sống chung. Vì vậy, việc anh Th, chị Th1 yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn là có cơ sở để chấp nhận.

[2] Về con chung: anh Nguyễn Hồng Th và chị Bùi Thị Th1 có 01 con chung là Nguyễn Đăng M, sinh ngày 29/12/2016. Anh Th và chị Th1 thỏa thuận, thống nhất: chị Th1 là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung đến khi thành niên (đủ 18 tuổi). Anh Th có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung, mức cấp dưỡng là 4.000.000^d (Bốn triệu đồng)/tháng; thời hạn cấp dưỡng từ tháng 4/2023 đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi).

[3] Về tài sản chung, công nợ chung: không có.

[4] Về lệ phí: anh Nguyễn Hồng Th và chị Bùi Thị Th1 thỏa thuận, anh Th là người chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự ngày 23 tháng 3 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật,

không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: anh Nguyễn Hồng Th và chị Bùi Thị Th1 thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: anh Nguyễn Hồng Th và chị Bùi Thị Th1 có 01 con chung là Nguyễn Đăng M, sinh ngày 29/12/2016. Chị Th1 là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung đến khi thành niên (đủ 18 tuổi). Anh Th có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung, mức cấp dưỡng là 4.000.000^d (Bốn triệu đồng)/tháng; thời hạn cấp dưỡng từ tháng 4/2023 đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi). Anh Th có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung, công nợ chung*: không có.

2. Về lệ phí Tòa án: anh Nguyễn Hồng Th tự nguyện chịu toàn bộ 300.000^d (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí anh Th đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001453 ngày 01/3/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố HL. Anh Th đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND Tp. HL;
- THADS Tp. HL;
- UBND phường H,
- tp HL, tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ; Văn phòng.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Nguyễn Thị Bạch Bích

